

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 31/5/1995, tại tỉnh T

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn D; mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01, tại Bản án số 83/2017/HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020, chưa chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/9/2012, Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 3475/QĐ-CT (thời hạn 24 tháng). Chấp hành xong quyết định đưa vào trường giáo dưỡng ngày 11/9/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Kim Q, sinh năm 1978; chị Lại Thị T, sinh năm 1983-
Đều cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Dương Văn T, sinh năm 1990;
nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2021, Nguyễn Văn C một mình đi đến nhà nghỉ Sao Mai của gia đình anh Nguyễn Kim Q ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh V (anh Q là bạn của C) chơi và ở nhờ. Đến khoảng 13 giờ ngày 21/5/2021, vợ chồng anh Q đi vắng, có cháu Nguyễn Kim Trường G, sinh năm 2006 (con trai của anh Q) và cháu Lại Hoàng A, sinh năm 2010 (cháu của anh Q) ở nhà. C đi xuống lán xe ngồi uống bia một mình và quan sát thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88D1-270.73 của gia đình anh Q vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. C quan sát thấy cháu G đi lên trên tầng, còn cháu A đang ở trong nhà xem máy tính nên C đi đến dắt chiếc xe mô tô trên, mở khóa xe, nổ máy và phóng đi tìm chỗ tiêu thụ nhưng vì xe không có giấy tờ nên C không tiêu thụ được. Sau đó C đi chiếc xe trên đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Dương Văn T ở thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T chơi và gửi chiếc xe trên tại cửa hàng của anh T. Sau đó anh Q viết đơn trình báo công an về sự việc trên, đến ngày 30/7/2021 C đến công an huyện Lập Thạch đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản KLĐG số 490/KL-HĐĐG ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe ELEGANT, biển kiểm soát 88D1-270.73 trị giá là 8.000.000đ (*tám triệu đồng chẵn*).

Qua kiểm tra camera an ninh nhà anh Q, cơ quan điều tra trích và thu giữ 01 tệp tin video lưu trong 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp xe mô tô của gia đình anh Q ngày 21/5/2021. Thời gian trong video trùng với thời gian thực tế. Tại bản kết luận giám định số 1515/KLGĐ ngày 08/7/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chụp được 04 ảnh nhận dạng và hành động của đối tượng xuất hiện trong đoạn video gửi giám định. Đối tượng trộm cắp tài sản trong đoạn video phù hợp với đặc điểm, hình ảnh, lời khai của của Nguyễn Văn C nên xác định Nguyễn Văn C trộm cắp tài sản (xe mô tô) là có căn cứ.

Đối với Dương Văn T, là người cho C gửi chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 88D1-270.73 tại cửa hàng của T, anh T đã giao nộp lại chiếc xe trên cho cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định anh T không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do C trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

*** Về vật chứng vụ án thu giữ:** 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-270.73; 01 đĩa DVD lưu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn C trộm cắp tài sản tại nhà nghỉ Sao Mai của gia đình anh Quyết ngày 21/5/2021.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT- VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo C từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xác định bị cáo không bàn bạc và không cùng ai khác trộm cắp tài sản của anh Q. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Kim Q, chị Lại Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn T vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: anh Q, chị T, anh T đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra; anh Q, chị T, anh T đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp; không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt anh Q, chị T, anh T.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/5/2021, tại nhà nghỉ “Sao Mai” ở thôn Độc Lập, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc Nguyễn Văn C đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-270.73 trị giá 8.000.000đ của vợ chồng anh Nguyễn Kim Q, chị Lại Thị T.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn chân chính mà lại lợi dụng sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 bị Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và có 01 tiền án về tội “cố ý gây thương tích) vào năm 2017, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung:

Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: bị cáo không có tài sản riêng có giá trị lớn, không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88D1-270.73 là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Kim Q. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Q là đúng chủ sở hữu cần xác nhận.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn C trộm cắp tài sản tại nhà nghỉ Sao Mai của gia đình anh Q ngày 21/5/2021 là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/7/2021.

2. ***Về xử lý vật chứng***: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88D1-270.73.

Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn C trộm cắp tài sản tại nhà nghỉ Sao Mai của gia đình anh Quyết ngày 21/5/2021

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo; Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga